|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG****ĐẢNG ĐOÀN HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM****\***Số: 37- BC/ĐĐ-HNDVN | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị  số 08, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với an toàn thực phẩm trong tình hình mới**

***Kính gửi***: Ban Tuyên giáo Trung ương

Thực hiện Chỉ thị  số 08, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam đã chủ động lãnh đạo, chỉ đạo các ban, đơn vị trực thuộc và tỉnh, thành Hội triển khai thực hiện Chỉ thị đạt được kết quả như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ**

**I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

Ngay sau khi Chỉ thị số 08 – CT/TW của Ban Bí thư được ban hành, Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam đã có văn bản chỉ đạo các  tỉnh, thành Hội quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị.

Hằng năm, ban hành các văn bản chỉ đạo các  tỉnh, thành Hội tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân; ban hành văn bản chỉ đạo các tỉnh, thành Hội thực hiện tháng hành động an toàn thực phẩm, chủ đề “ Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn” từ ngày 15/4 đến ngày 15/5.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các tỉnh, thành Hội tổ chức các các lớp tập huấn, tuyên truyền, vận động nông dân chấp hành các qui định về sử dụng, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi; không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi và bảo quản, chế biến thực phẩm.

Chỉ đạo các tỉnh, thành Hội triển khai các chương trình, dự án, xây dựng mô hình sản xuất an toàn, theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ; tổ chức các hoạt động về bảo vệ môi trường nông thôn, sử dụng nước sạch, xây dựng hầm Bioga sử lý chất thải chăn nuôi, xây nhà tiêu hợp vệ sinh; khuyến cáo nông dân không sử dụng nước thải, phân tươi trong trồng rau; vận động, tập hợp nông dân ký cam kết thực hiện 03 không: “Không sản xuất rau không an toàn; không giết mổ gia súc, gia cầm không an toàn; không kinh doanh phụ gia thực phẩm không có trong danh mục”;  khuyến cáo nông dân  nên áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, đặc biệt là nuôi nhốt. Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc, thực hiện tất cả các biện pháp nhằm đảm bảo cho vật nuôi khỏe mạnh. Đồng thời khi có dịch, nông dân phải báo cáo sớm với các cơ quan chức năng và thực hiện tiêu hủy đúng qui định.

Năm 2014, ký kết Chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương giám sát thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020.

Năm 2015, ký kết Chương trình phối hợp giữa Bộ Y tế và Hội Nông dân Việt Nam trong công tác tuyên truyền, vận động nông dân bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng, tập trung phối hợp công tác đảm bảo an toàn thực phẩm ở nông thôn.

**II. Công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm**

*1. Hoạt động của Trung ương Hội*

-Trung ương Hội phối hợp Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế  tổ chức được 10 cuộc tập huấn, truyền thông về phổ biến kiến thức pháp luật an toàn thực phẩm, sử dụng, kinh doanh chế biến  thực phẩm an toàn cho 1.400 cán bộ, hội viên, nông dân tại 10 tỉnh điểm; Phối hợp với Cục Quản lý môi trường  và Cục Y tế dự phòng Bộ Y tế, tổ chức 06 cuộc truyền thông về  phong trào vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân với chủ đề sản xuất an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người cho khoảng 400 cán bộ, hội viên của hai ngành Y tế và Hội Nông dân của 06 tỉnh, thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị. Cuộc truyền thông đã đánh giá sâu sắc tình hình, diễn biến phức tạp của một số địa phương về sử dụng chất cấm, chất kích thích, chất bảo quản nguy hại đến sức khỏe người tiêu dùng;  Tổ chức 16 lớp tập huấn tình nguyện viên cho 1000 nông dân về về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

Đẩy mạnh công tác thông tin an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng của Hội như: Báo Nông thôn ngày nay, Tạp chí Nông thôn mới, Bản tin công tác Hội và trang Web; Xây dựng và phát hành 18.000 áp phích tuyên truyền về nông nghiệp hữu cơ..

Tổ chức tập huấn cho 10 tỉnh về sử dụng chế phẩm AT vi sinh xử lý trực tiếp rơm rạ trên đồng ruộng được 1572 ha tạo ra được 1.965.600 kg phân hữu cơ vi sinh; đồng thời hướng dẫn cho nông dân phối trộn chế phẩm AT vi sinh với chất thải chăn nuôi, phế phụ phẩm trong ngành chế biến nông sản để trở thành phân bón hữu cơ vi sinh bón cho đồng ruộng, góp phần quan trọng vào việc làm giảm giá thành trong sản xuất nâng cao chất lượng nông sản an toàn và giảm ô nhiễm môi trường sản xuất cũng như môi trường sống ở cộng đồng dân cư; Tổ chức 24 lớp tập huấn cho 1.260 nông dân về quy trình sản xuất dưa chuột an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, giúp các hộ dân áp dụng quy trình kỹ thuật, nâng cao năng lực sản xuất và thực hành giám sát việc thực hiện sản xuất của các hộ nông dân.

- Trung ương đã tổ chức*x*ây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất nông sản an toàn thực phẩm; Xây dựng “Câu lạc bộ Khoa học kỹ thuật nhà nông”, “Điểm truy cập Internet”; mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản, nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất an toàn cho nông dân; triển khai 600 mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học ( BioWish) bảo đảm an toàn thực phẩm trong trồng trọt, chăn nuôi và bảo quản, chế biến nông sản. Qua 5 năm, đã xây dựng được hàng ngàn dự án công nghệ sinh học, mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, an toàn, dự án nước sạch, xử lý môi trường và tiết kiệm năng lượng, như mô hình: chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học và áp dụng VietGAP; chăn nuôi tập trung theo hướng an toàn sinh học; sản xuất dưa chuột an toàn theo tiêu chuẩn VietGap. Mô hình đã đạt một số tiêu chí là VietGAHP, góp phần đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho cộng đồng dân cư, là cơ sở để phát triển bền vững ngành chăn nuôi và trồng trọt. Từ kết quả của mô hình, đã mở rộng ra các địa phương khác, góp phần từng bước chuyển đổi hình thức chăn nuôi nhỏ, lẻ, phân tán, chăn thả khó kiểm soát dịch bệnh sang chăn nuôi tập trung, qui mô lớn để dễ dàng quản lý và kiểm soát dịch bệnh.

*2. Hoạt động của các tỉnh, thành Hội*

Các tỉnh, thành Hội đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng tổ chức nhiều hoạt động đảm bảo An toàn thực phẩm trong sản xuất nông nghiệp. Theo báo cáo của 20 tỉnh, thành Hội, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm đã đạt được những kết quả như sau:

- Các cấp Hội đã tăng cường tuyên truyền, tập hợp hội viên, nông dân ký cam kết thực hiện 3 không: “Không sản xuất rau không an toàn; không giết mổ gia súc, gia cầm không an toàn; không kinh doanh phụ gia thực phẩm không có trong danh mục”. Phong trào đã thu hút hàng vạn hộ gia đình nông dân tham gia ký cam kết.

- Hưởng ứng  Tháng cao điểm với chủ đề: *“ Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn”*, các cấp Hội đã nêu cao vai trò, trách nhiệm gương mẫu vận động nông dân thực hiện tốt những qui định về ATVSTP và thực thi Luật An toàn thực phẩm; Hướng dẫn việc thực hiện điều kiện cơ sở sản xuất và sức khỏe người trực tiếp chế biến thực phẩm, vận chuyển, bảo quản, kinh doanh…nhất là việc sử dụng phụ gia trong bảo quản, chế biến thực phẩm; phổ biến kiến thức cho nông dân về thực hiện 10 nguyên tắc vàng về vệ sinh an toàn thực phẩm; tư vấn và định hướng tiêu dùng cho cán bộ, hội viên, nông dân khi lựa chọn, chế biến, bảo quản thực phẩm; cung cấp thông tin, tài liệu để nông dân nhận biết thực phẩm không an toàn.

- Tổ chức tuyên truyền được 89.911 cuộc cho 3.341.821 cán bộ, hội viên nông dân về chủ trương Đảng, các qui định an toàn thực phẩm và các văn bản qui định sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, phụ gia trong sản xuất chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn; Tổ chức hội thi dưới hình thức sân khấu hóa với chủ đề “Nông dân với vệ sinh an toàn thực phẩm - rau an toàn";  triển khai cuộc vận động “ Vì môi trường trong sạch, vì sức khỏe cộng đồng nông dân sản xuất, chế biến, tiêu dùng và bán ra thị trường các sản phẩm nông nghiệp an toàn”.

- Tham gia tổ chức 125 buổi lễ phát động; phát hành hàng vạn trang tài liệu truyền thông,  đăng tải 500 tin bài; đưa tin 5.159 buổi trên hệ thống loa truyền thanh; treo 3.083 băng rôn, khẩu hiệu với các chủ đề: “ Tiếp tục tăng cường sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng rau, thịt an toàn; An toàn thực phẩm thức ăn đường phố; Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn; gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch; Vì sức khỏe người tiêu dùng, không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng; Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; Vì sức khỏe người tiêu dùng, không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi; không sử dụng phẩm mầu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm; Sử dụng rau, thịt mất vệ sinh, không an toàn là tự tìm đến bệnh tật; Lựa chọn rau, thịt sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe; Chủ động phát hiện hành vi vi phạm an toàn thực phẩm và báo cho cơ quan chức năng ......

Tổ chức tập huấn được 9.244 lớp cho trên 702.981 lượt hội viên; tổ chức được 63 buổi hội thảo cho 1.243 lượt cán bộ, hội viên; tổ chức được 523 buổi hội nghị cho 12.525 lượt cán bộ hội viên về phổ biến kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống ngộ độc.

Cấp phát 28.805 tờ rơi; 154.138 cuốn tài liệu về an toàn sử dụng thuốc BVTV, sử dụng điện, máy móc trong sản xuất nông nghiệp, tổ chức trình diễn an toàn bảo hộ lao động trong sử dụng thuốc BVTV đến cán bộ Hội.

Các tỉnh, thành Hội đã xây dựng, phát triển hàng vạn mô hình, câu lạc bộ sản xuất an toàn với các loại hình phong phú phù hợp với tình hình phát triển kinh tế ở các địa phương như mô hình: sản xuất rau, an toàn, rau hữu cơ, chè an toàn, chăn nuôi lợn an toàn,  nuôi gà đồi, mô hình sản xuất gắn chuỗi tiêu thụ sản phẩm; câu lạc bộ “ Sản xuất rau an toàn” , “ Nói không với chất cấm trong chăn nuôi”. Xây dựng mô hình nhóm *"liên kết"* các hộ gia đình sản xuất an toàn thực phẩm sạch như: *"Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn",* *"nhóm sản xuất rau sạch",* *"nhóm kinh doanh thực phẩm an toàn"*, phối hợp với các ngành chức năng hướng dẫn sản xuất rau, quả thực phẩm theo tiêu chuẩn VietGap. Duy trì và củng cố các *"Nhóm liên gia tự quản"*, *"Nhóm nông dân bảo vệ người tiêu dùng"* bằng các hành động phát hiện về phòng, chống buôn bán hàng giả, kém chất lượng, phát hiện những hành vi sản xuất sản phẩm bẩn không an toàn.…Điển hình như Hội Nông dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Đồng…..

Các mô hình trên đã đem lại hiệu quả nâng cao thu nhập cho nông dân, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng, giữ gìn vệ sinh môi trường đồng thời phát huy vai trò của các cấp Hội và hội viên nông dân trong công tác an toàn thực phẩm, từng bước đáp ứng với tiến trình hội nhập kinh tế thế giới.

**III. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm ở nông thôn**

Phối hợp với Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế đi kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Lâm Đồng….

Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương giám sát thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp tại các tỉnh

Các tỉnh, thành Hội phối hợp với Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh tổ chức kiểm tra chất lượng thực phẩm của các hộ nông dân sản xuất bún, sản xuất đậu phụ, sản xuất giò, chả, nấu rượu. Kết quả kiểm định chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm do nông dân sản xuất được sử dụng làm tư liệu trong công tác truyền thông - giáo dục nông dân thực hành sản xuất thực phẩm vệ sinh an toàn, nhằm mục tiêu hỗ trợ nông dân làng nghề sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm đăng ký thương hiệu của hàng hóa; kiểm tra các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh chất lượng thực phẩm, góp phần quản lý chặt chẽ hơn trong việc bảo quản thực phẩm ở nông thôn, nơi có nhiều thực phẩm trôi nổi không rõ nguồn gốc.

Các cấp Hội cũng chủ động đề xuất với cấp uỷ, chính quyền các biện pháp kiểm tra nhằm bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất và trong tiêu dùng thực phẩm; vận động chủ doanh nghiệp, đặc biệt là chủ hộ gia đình hội viên, nông dân, các tổ chức và cá nhân đóng trên địa bàn giữ vững cam kết và tự giác thực hành đảm bảo chất lượng thực phẩm, đồng thời khuyến khích hội viên, nông dân phát hiện và kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm Luật An toàn thực phẩm; xây dựng mô hình cộng đồng tự giám sát an toàn thực phẩm đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, chế biến thực phẩm nhỏ, lẻ….

Phối hợp cùng các ngành chức năng tham gia kiểm tra, giám sát được hàng vạn cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đặc biệt là kinh doanh dịch vụ ăn uống qua đó phát hiện được hàng ngàn cơ sở vi phạm luật an toàn thực phẩm và đã xử lý kịp thời.

**Đánh giá chung**

**a/ Ưu điểm**

Sau 5 năm thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư, Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam đánh giá chung kết quả đạt được của các cấp Hội như sau:

- Các cấp Hội tích cực, chủ động triển khai, quán triệt và thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm giai đoạn 2011- 2015.

- Sự nỗ lực và kết quả thực hiện của các cấp Hội, đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và nghĩa vụ của cán bộ, hội viên, nông dân trong việc thực hiện qui định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn; tham gia đấu tranh với các trường hợp vi phạm an toàn thực phẩm, góp phần hạn chế mất an toàn thực phẩm trên địa bàn nông thôn.

- Các tỉnh, thành Hội đã tổ chức triển khai, thực hiện chỉ thị với nhiều hoạt động thiết thực phù hợp với từng điều kiện, đặc thù từng vùng miền trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân về vốn, vật tư, chuyển giao khoa học công nghệ sinh học an toàn trong sản xuất nông nghiệp; các qui định sử dụng, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi để có sản phẩm nông nghiệp an toàn; các qui định về chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm an toàn; phòng chống ngộ độc thực phẩm….nhiều mô hình trồng rau, chăn nuôi an toàn, theo tiêu chuẩn VietGAP được triển khai.

- Được sự hỗ trợ của các cơ quan chức năng, nội dung tuyên truyền, vận động nông dân có trọng tâm, trọng điểm, phổ biến kịp thời những kiến thức, pháp luật, qui định mới cho nông dân như: Luật An toàn thực; Chỉ thị số 34-CT/TTg của Thủ tướng về tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc trong tình hình mới;  Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm; Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 178/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt hành chính về an toàn thực phẩm; Thông tư số 45 và 51 của Bộ Nông nghiệp - PTNT về giám sát tồn dư chất cấm trong nước tiểu lợn và Thanh tra, sử lý vi phạm; Qui định số 367 - BVTV/QĐ của Bộ nông nghiệp về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật…

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông như: tuyên truyền trong hội nghị, tập huấn, tổ chức hội thảo, sinh hoạt chi tổ Hội, câu lạc bộ; phát động phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn; tổ chức cho nông dân ký cam kết thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm; tuyên truyền trên các kênh truyền thông đại chúng của các cấp Hội như báo, bản tin công tác Hội, trang thông tin điện tử…

**b/ Tồn tại, hạn chế**

Còn nhiều nơi các cấp Hội chưa thực sự chú trọng đến công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục hội viên nông dân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng an toàn thực phẩm.

Triển khai xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn thực phẩm chưa được nhân rộng nhiều; Một số nơi chưa tích cực vận động, tổ chức cho hội viên nông dân ký cam kết thực hiện 3 không.

Phối hợp liên ngành trong công tác giám sát, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh về an toàn thực phẩm còn nhiều hạn chế; việc đấu tranh với các trường hợp vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm chưa quyết liệt.

Nhiều nông dân chưa nhận thức hết mối nguy hại của thực phẩm bẩn, còn lạm dụng trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không rõ nguồn gốc, không có trong danh mục qui định; sử dụng nước ô nhiễm để rửa rau, quả; lạm dụng chất cấm,  kháng sinh  trong chăn nuôi, bảo quản, dấm chín hoa quả; do điều kiện kinh tế khó khăn, nên nhiều nông dân mua sử dụng hàng hóa thực phẩm trôi nổi, không rõ nguồn gốc nguy cơ ngộ độc cao …

Bố trí nguồn lực, nhân lực, kinh phí chưa đảm bảo cho công tác triển khai thực hiện các hoạt động về an toàn vệ sinh thực phẩm.

**4. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp thực hiện Chỉ thị trong thời gian tới**

Trước tình hình an toàn thực phẩm diễn biến phức tạp, gây nguy hại đến sức khỏe nhân dân và đời sống sinh hoạt, sản xuất của nông dân, Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam có một số đề xuất như sau:

- Đề nghị Ban Bí thư tiếp tục có văn bản tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Lãnh đạo cả hệ thống chính trị phối hợp tham gia công tác an toàn thực phẩm; huy động toàn xã hội kiên quyết đấu tranh loại trừ với thực phẩm bẩn; phát hiện, giám sát, phê phán các cơ sở kinh doanh thực phẩm bẩn; biểu dương, tôn vinh các cá nhân, tập thể thực hiện tích cực hoạt động an toàn vệ sinh thực phẩm; các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện, cơ chế, chính sách cho Hội Nông dân đẩy mạnh công tác phối hợp với các cơ quan chức năng tham gia thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm ở nông thôn.

- Xây dựng lực lượng thanh tra đủ mạnh có năng lực, phẩm chất, nghiệp vụ chuyên môn, để sớm phát hiện những thực phẩm không an toàn, tiến hành thu hồi, xử lý nghiêm, kịp thời để người dân được sử dụng những thực phẩm đảm bảo an toàn. Tăng cường sự quản lý, kiểm soát của chính quyền và các ngành chức năng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; nâng cao hiệu quả hoạt động của ủy ban nhân dân xã, phường; có biện pháp xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng; khuyến khích các hộ nông dân thực hiện tốt việc sản xuất, chế biến và sử dụng các thực phẩm an toàn. Đẩy mạnh công tác kiểm soát thực phẩm an toàn trong nước và hàng nhập khẩu.

Đề nghị Đảng, Nhà nước ban hành chủ trương, cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân các nguồn lực về vốn, khoa học kỹ thuật để nhân rộng các mô hình sản xuất thực phẩm an toàn, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản an toàn cho nông dân.

Đề nghị Chính phủ , các bộ ngành liên quan tạo điều kiện để cho Hội Nông dân Việt Nam xây dựng đề án về an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng ở nông thôn, nhằm xây dựng phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn, góp phần xây dựng nền nông nghiệp sạch và bền vững.

**IV. NHIỆM VỤ  CỦA HỘI NÔNG DÂN TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục lãnh đạo các tỉnh, thành Hội triển khai, quán triệt và thực hiện hiệu quả Chỉ thị 08 của Ban Bí thư.

2. Chỉ đạo Hội Nông dân các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân hằng năm; tổ chức treo khẩu hiệu, băng zon theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Chỉ đạo Hội Nông dân các tỉnh, thành phố triển khai công tác  an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng như tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, sinh hoạt chi tổ Hội; tuyên truyền trên Báo Nông thôn ngày nay, Tạp Chí nông thôn mới, Bản tin công tác Hội các cấp, trang Web của Hội;

4. Vận động nông dân nâng cao nhận thức, kiên quyết đấu tranh với các hành vi sử dụng chất cấm, chất kích thích trong sản xuất; tuân thủ nghiêm ngặt các qui định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; huấn luyện nông dân sản xuất an toàn vệ sinh lao động; tiếp tục vận động, tổ chức cho nông dân ký cam kết thực hiện 03 không “Không sản xuất rau không an toàn; không giết mổ gia súc, gia cầm không an toàn; không kinh doanh phụ gia thực phẩm không có trong danh mục”.

5. Duy trì, nhân rộng các mô hình sản xuất an toàn, sản xuất hữu cơ và theo tiêu chuẩn VietGap;

6. Xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tăng cường công tác an toàn thực phẩm của Hội giai đoạn 2016-2020; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp cơ sở về công tác an toàn thực phẩm.

7. Tham gia các đoàn công tác liên ngành về giám sát vật tư nông nghiệp và kiểm tra an toàn thực phẩm; phê phán, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; bình xét, bầu chọn các cơ sở, hộ nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn thực phẩm; tuyên dương, khen thưởng hội viên, nông dân, các cấp Hội có thành tích suất xắc về thực hiện Chỉ thị số 08 của Ban Bí thư.

|  |  |
| --- | --- |
|  Nơi nhận:- BanTuyên giáo TW Đảng;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Y tế;- Bộ Công Thương;- Bộ NN&PTNT;- Ủy ban TW MTTQVN;- Các đ/c Ủy viên ĐĐ TW Hội;- Các tỉnh, thành Hội;- Các ban, đơn vị TW Hội;- Lưu TW Hội. | **T/M ĐẢNG ĐOÀN****Ủy viên*****(đã ký)*****Lều Vũ Điều** |